

— Xã Kỳ Sơn gồm có các xóm Sơn Phong, Sơn Trung, Sơn Bình ;

— Xã Kỳ Lâm gồm có các xóm Minh Châu, Hà Thành, Mỹ Thành.

Đường ranh giới của xã Kỳ Sơn và xã Kỳ Lâm được xác định bởi con sông Rào Thồ chảy qua giữa hai xã này.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 1980

Thay mặt và thừa ủy quyền
của Hội đồng Chính phủ
Bộ trưởng Phủ thủ tướng
VŨ TUÂN

QUYẾT ĐỊNH số 332-CP ngày 8-10-1980 về việc điều chỉnh địa giới một số xã và thị trấn thuộc tỉnh Cao Bằng.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào điều 74 của Hiến pháp năm 1959 quy định các quyền hạn của Hội đồng Chính phủ ;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới một số xã và thị trấn thuộc tỉnh Cao Bằng như sau :

1. Giải thể xã Quang Thành thuộc huyện Trùng Khánh và sáp nhập các thôn của xã Quang Thành vào các xã cùng huyện như sau :

— Thôn Lũng Đính sáp nhập vào xã Đình Phong ;

— Thôn Hoàn Phong sáp nhập vào xã Chi Viên ;

— Thôn Đông Khê sáp nhập vào xã Phong Châu.

2. Thành lập thị trấn Nà Phặc thuộc huyện Ngân Sơn. Thị trấn Nà Phặc bao gồm toàn bộ đất của xã Thiệu Quan và các bản Cốc Pái, Nà Tỏ, Nà Kềng, Nà Lâm, Nà Duồng, Nà Ma, Khuổi Tinh, Thâm Sang của xã Trung Hòa cùng huyện chuyển sang.

Địa giới của thị trấn Nà Phặc ở phía bắc giáp xã Trung Hòa và xã Vân Tùng, phía nam giáp xã Lãng Ngâm, phía đông giáp xã Thượng Quan và xã Thuận Mang và ở phía tây giáp huyện Chợ Rã.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 1980

Thay mặt và thừa ủy quyền
của Hội đồng Chính phủ
Bộ trưởng Phủ thủ tướng
VŨ TUÂN

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH - GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ liên bộ số 17-TT/LB

ngày 29-10-1980 hướng dẫn thi hành việc tính giá cước vận tải hành khách đối với công nhân, viên chức, học sinh, thương binh và công nhân viên chức đã nghỉ hưu trí đi lại về việc riêng.

Thi hành quyết định số 314-CP ngày 1-10-1980 của Hội đồng Chính phủ, liên Bộ Tài chính — Giao thông vận tải

09663425
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.TluVienPhapLuat.com

hướng dẫn việc trợ cấp hoặc giảm giá cước đối với công nhân, viên chức đang làm việc, đã về nghỉ hưu trí, học sinh và thương binh đi lại về việc riêng như sau:

1. Đối với công nhân, viên chức Nhà nước (kể cả các cơ sở công tư hợp doanh đã thực hiện thống nhất chế độ tiền lương như quốc doanh) nhân dịp nghỉ phép hàng năm, nếu kết hợp đi thăm gia đình hay đến một nơi nghỉ nhất định thì được Nhà nước thanh toán tiền tàu, xe (theo giá cước mới) mỗi năm một lần theo chế độ hiện hành.

Trường hợp công nhân, viên chức được thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp cho nghỉ phép về việc riêng theo đúng chế độ quy định (theo điều 4, nghị định số 28-TTg ngày 28-1-1959 của Thủ tướng Chính phủ) thì sẽ được Nhà nước trợ cấp 50% giá cước mới.

Những công nhân, viên chức từ trước tới nay vẫn dùng ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đi về thăm gia đình mà không vi phạm vào giờ sản xuất, công tác của cơ quan, xí nghiệp, và xét việc đi lại đó là chính đáng thì được trợ cấp 50% giá cước mới; đối với:

— Gia đình ở xa từ trên 60 kilômét đến 100 kilômét mỗi quý được trợ cấp một lần;

— Gia đình ở xa từ 30 kilômét đến 60 kilômét, mỗi tháng được trợ cấp một lần.

Ngoài ra, ngành giao thông vận tải cố gắng tổ chức các đoàn tàu (xe lửa) ngoại ô chạy vào chiều thứ bảy và chủ nhật hàng tuần ở các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ công nhân, viên chức đi về thăm gia đình với giá cước là 0,02đ/1HK—km.

2. Đối với học sinh các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và trường công nhân kỹ thuật, nhân dịp nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ tết mà về thăm gia đình thì được giảm 50% giá cước mới.

Ngoài ra, đối với một số học sinh, sinh viên ở nội, ngoại vi các thành phố, thị xã, từ trước tới nay vẫn nghỉ chủ nhật và ngày lễ ở gia đình mà không ảnh hưởng tới thời gian và nội quy học tập, thì các trường có trách nhiệm lập dự trữ với các cơ quan quản lý vận tải hành khách để mua vé tháng sử dụng vào những ngày nghỉ đó và cũng được giảm 50% giá cước mới.

3. Đối với thương binh (đã được xếp hạng và có sổ thương tật) thì khi đi lại về việc riêng vẫn được ưu đãi theo nguyên tắc đã quy định trước đây. Mức ưu đãi cụ thể là:

a) Đường sắt:

— Loại đặc biệt và nặng được giảm 100% giá cước mới,

— Loại vừa và nhẹ được giảm 50% giá cước mới.

b) Đường bộ, đường sông, đường biển:

— Loại đặc biệt và nặng được giảm 50% giá cước mới,

— Loại vừa và nhẹ được giảm 30% giá cước mới.

4. Công nhân, viên chức về hưu được hưởng chế độ trợ cấp tiền cước cho việc đi thăm một số lần cần thiết trong năm. Chế độ cụ thể do Bộ Tài chính cùng Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thương binh và xã hội và Tổng công đoàn quy định.

5. Giá cước tàu, xe nói ở trên chỉ áp dụng đối với các loại phương tiện vận tải công cộng của ngành đường sắt, đường bộ, đường sông và đường biển. Công nhân, viên chức thuộc cơ quan, xí nghiệp nào thì do thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp đó xét và quyết định trợ cấp.

Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh, khoản tiền trợ cấp giá cước này được hạch toán vào khoản Chi ngoài giá thành

và phi lưu thông, Chi hộ Ngân sách Nhà nước (chi về xã hội); đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp hạch toán vào tiết kiệm tàu xe cán bộ nghỉ phép trong mục 3 Phúc lợi tập thể. Các xí nghiệp ở các tỉnh phía Bắc, Ngân sách Nhà nước sẽ cấp khoản tiền trợ cấp giá cước này, còn các xí nghiệp ở các tỉnh phía Nam hạch toán vào khoản Chi hộ Ngân sách Nhà nước và trừ vào lãi nộp. Hàng quý, hàng năm, các cơ quan, xí nghiệp phải lập dự toán và quyết toán khoản chi này với cơ quan tài chính cùng cấp.

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 1980

K.T. Bộ trưởng	K.T. Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải	Bộ Tài chính
Thủ trưởng	Thủ trưởng
DUONG BACH LIEN	ĐÀO THIÊN THI

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 22-TBXH ngày 29-10-1980 hướng dẫn thi hành khoản phụ cấp tạm thời cho người về hưu, về nghỉ việc vì mất sức lao động và thương binh có thương tật nặng.

Thi hành quyết định số 334-CP ngày 10-10-1980 của Hội đồng Chính phủ, sau khi đã thỏa thuận với Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể về khoản phụ cấp tạm thời đối với người về hưu, về nghỉ việc vì mất sức lao động và đối với thương binh đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở an dưỡng của Nhà nước như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG PHỤ CẤP TẠM THỜI

A. Những người được hưởng khoản phụ cấp tạm thời nói trong quyết định số 334-CP là:

1. Công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân hưởng chế độ trợ cấp hưu trí có mức lương chức vụ hoặc lương cấp bậc (gọi tắt là lương chính) từ 165 đồng trở xuống.

2. Công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân hưởng chế độ trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, bao gồm cả những người bị tai nạn lao động được xếp hạng thương tật 6, 7, 8 và người mắc bệnh nghề nghiệp được xếp hạng 5, 6, 7.

3. Thương binh loại A, loại B có thương tật nặng và những người hưởng chính sách như thương binh có thương tật nặng (hạng đặc biệt, hạng 1/6 và các hạng 8, 7, 6/8) đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở an dưỡng do ngành thương binh và xã hội quản lý, hoặc đang an dưỡng tại gia đình.

4. Bệnh binh mất từ 71% sức lao động trở lên được tiếp nhận vào các cơ sở an dưỡng thương binh.

B. Những người sau đây không thuộc diện hưởng phụ cấp tạm thời:

1. Công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân về hưu có mức lương chính trên 165 đồng/tháng.

2. Công nhân, viên chức Nhà nước hưởng chế độ trợ cấp theo quyết định số 206-CP ngày 30-5-1979 và quyết định số 174-CP ngày 4-6-1980 của Hội đồng Chính phủ.

3. Thương binh có thương tật vừa và nhẹ (các hạng 2, 3, 4, 5/6 và 5, 4, 3, 2, 1/8) đã về địa phương hoặc đang ở các trạm, trại, trường do ngành thương binh và xã hội quản lý để chờ sắp xếp ra các hưởng.